

Về phương thức lãnh đạo của Đảng qua nêu gương tốt của cán bộ, đảng viên

GS, TS MẠCH QUANG THẮNG

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; Email: machquangthang2@gmail.com

Nhận ngày 8 tháng 6 năm 2022; chấp nhận đăng tháng 8 năm 2022.

Tóm tắt: Phương thức lãnh đạo của Đảng được thể hiện: 1) Lãnh đạo bằng đường lối, quan điểm, chủ trương (thông qua cương lĩnh, nghị quyết, kết luận, quy định...); 2) Lãnh đạo bằng các tổ chức Đảng ở trong bộ máy của hệ thống chính trị; 3) Lãnh đạo bằng sự hoạt động (gương mẫu của tất cả đảng viên trong toàn xã hội); 4) Lãnh đạo bằng công tác kiểm tra, giám sát của chính bản thân Đảng và của các tổ chức khác, kể cả sự giám sát, kiểm tra của nhân dân). Bài viết này đề cập sự thể hiện lãnh đạo bằng sự hoạt động (gương mẫu của tất cả đảng viên trong toàn xã hội).

Từ khóa: phương thức lãnh đạo; nêu gương tốt; cán bộ, đảng viên; Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Abstract: The Party's leadership methods are illustrated via 1) guidelines, viewpoints (through resolutions, conclusions, regulations etc.); 2) Party organizations within the apparatus of the political system; 3) exemplary actions of all party members in the society; 4) inspection and supervision of the Party itself and of other organizations, including the supervision and inspection of the people. This article presents Party leadership method via setting good examples of party members.

Keywords: leadership method; setting good examples; cadres and party members; Ho Chi Minh president.

1. Vai trò nêu gương tốt của cán bộ, đảng viên

Về tầm quan trọng của cán bộ, đảng viên nêu gương tốt trong cuộc sống, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng: “Lấy gương người tốt, việc tốt có thật trong nhân dân và cán bộ, đảng viên ta mà giáo dục lẫn nhau, đó chính là một cách tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin thiết thực nhất”⁽¹⁾ “lấy gương người tốt, việc tốt để hằng ngày giáo dục lẫn nhau là một trong những cách tốt nhất để xây dựng Đảng, xây dựng các tổ chức cách mạng, xây dựng con người mới, cuộc sống mới”⁽²⁾.

Chủ tịch Hồ Chí Minh nói rằng, ở phương Đông và ở Việt Nam, một tấm gương sống có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền. Gương tốt - bản thân gương đó, và chỉ gương ấy thôi, cũng đã có tác dụng lôi cuốn những người khác noi theo. Nhưng, ở đây là xét về phương thức lãnh đạo thì phải thể hiện ở chỗ: 1) Những người khác làm theo đúng những gì Đảng đã quyết định qua những gương người tốt làm việc tốt; 2) Gương tốt có tác

dụng dẫn đường cho những hành động tốt tiếp theo như là sự kích hoạt, cộng hưởng, nhân lên điều thiện, điều tốt. Đó cũng là các quá trình điều chỉnh - điều chỉnh những hành động chưa đúng đối với cương lĩnh, nghị quyết, đường lối, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước 3) Quá trình này là quá trình “tự điều chỉnh”, là một quá trình tự nguyện, tự giác của những người làm theo gương những người tốt. Mà khi đã đạt ở mức tự nguyện, tự giác thì sự hành động của con người mới bền chặt, mới lâu dài, tức là đạt ở mức tâm thế chủ động, tích cực. Tâm thế là toàn bộ thái độ, tâm lý của con người khi đứng trước một sự việc nào đó và nó có ảnh hưởng cực kỳ to lớn đến kết quả hành động của con người. Có thể nêu lên hai tâm thế đối lập nhau: một là tâm thế chủ động tích cực; hai là tâm thế bị động tiêu cực. Người nào có tâm thế chủ động, tích cực thì khi ứng xử (đối với người, đối với việc, đối với bản thân mình - theo cách phân loại ứng xử của Chủ tịch Hồ Chí Minh) sẽ đạt được kết quả tốt.

Ngược lại, người nào mà có tâm thế bị động, thụ động, tiêu cực thì khó/hoặc không thể nào đạt được kết quả tốt. Gương sáng cả cuộc đời hoạt động yêu nước, cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã được đặt trong cái nền tâm thế chủ động, tích cực. Với tâm thế dân thân, chủ động, tích cực, Chủ tịch Hồ Chí Minh đến với mục tiêu và con đường độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội với cả một tấm lòng trung kiên, bộ óc ham hiểu biết, nhạy cảm, sáng suốt. Tâm thế tích cực, chủ động trong học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh phải trở thành một trong những điều kiện tiên quyết làm nên thành công cũng như trở thành gương tốt của những người Việt Nam yêu nước nói chung và của đội ngũ cán bộ, đảng viên nói riêng trong việc triển khai thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15.5.2016 của Bộ Chính trị Trung ương Đảng khóa XII và Kết luận số 01 của Bộ Chính trị khóa XIII năm 2021.

2. Nguyên tắc nêu gương một chiều

Một chiều nghĩa là cấp trên nêu gương cho cấp dưới, chứ không ai lại là cấp dưới nêu gương cho cấp trên. Cũng như vậy, đảng viên nêu gương tốt cho người ngoài Đảng, tức là nêu gương từ trong ra ngoài. Có thể mở rộng ra nữa: người lớn tuổi nêu gương cho người ít tuổi. Đương nhiên, về mặt nào đó mà xét tính nổi trội thì tiền nhân nói rất đúng rằng: “Con hơn cha là nhà có phúc”, tức là nói đến xã hội luôn luôn phải tiến bộ, thế hệ sau tốt hơn thế hệ trước, mà sự tiến bộ của thế hệ sau phải có công đóng góp tích cực, sự diu dặt của thế hệ trước, giống như Chủ tịch Hồ Chí Minh viết trong *Di chúc*: “Đảng cần phải...đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa “hồng”, vừa “chuyên”⁽³⁾ nhằm góp phần thực hiện “điều mong muốn cuối cùng” của Người là: “Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới”⁽⁴⁾, nói như bây giờ là xây dựng đất nước với mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

3. Phương thức lãnh đạo của Đảng thể hiện qua “kênh” rất quan trọng là gương tốt của cán bộ chủ chốt các cấp

Người ta thường nói là “thượng bất chính, hạ tắc loạn” là vì thế. Người dưới “trông” người trên, người ngoài Đảng và đảng viên thường “trông” vào gương của người lãnh đạo chủ chốt. Nói đến người lãnh đạo chủ chốt là nói đến con số 1. Hãy bắt đầu từ con số 1! Con số 1 ở đây là người đứng đầu của một tổ chức nào đấy trong hệ thống chính trị, cũng có thể là cả cấp ủy, hay thường trực lãnh đạo của cấp nào đó từ cơ sở lên đến Trung ương. Nếu bản thân người lãnh đạo chủ chốt mà có gương xấu thì là đại họa cho Đảng và cho dân tộc. Rất cần đưa những phần tử hư hỏng này ra ngoài, như trong những năm gần đây Đảng đã và đang “đốt lò” hoặc chặt bỏ những cành cây sâu rễ cho cây tốt tươi hơn, cho tình hình lành mạnh hơn.

Nói đến phương thức lãnh đạo của Đảng bằng nêu gương tốt phải nói đến gương sáng của đội ngũ cán bộ cấp chiến lược.

Có lẽ chưa bao giờ như trong khóa XII và khóa XIII này, Trung ương Đảng lại có sự chú ý đặc biệt đến công tác xây dựng bản thân mình nói chung, trong đó có công tác xây dựng đội ngũ cán bộ nói riêng, nhiều đến thế⁽⁵⁾. Điều này có căn nguyên từ tầm quan trọng đặc biệt của công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, trong đó có cán bộ cấp chiến lược. Đó chính là lý do trong tháng 5.2019, Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp Hội nghị 7 và ngày 19.5.2018 ra Nghị quyết số 26-NQ/TW về *tập trung xây dựng đội ngũ các cấp, nhất là cán bộ chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ*.

Cán bộ cấp nào quan trọng hơn? Một số người hay viện dẫn rằng, sự nghiệp đổi mới của Việt Nam là bắt đầu từ cơ sở, rồi từ đó ở bên trên Trung ương Đảng mới nghiên cứu, tổng kết lại, đề ra đổi mới từng chặng đi đến chính thức đề ra đường lối đổi mới toàn diện tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI (12.1986). Khi đề cập như vậy, người ta có ý cho rằng, cấp cơ sở, cán bộ cấp cơ sở có vai trò rất quan trọng. Hội nghị Trung ương 5 khóa XIII tháng 7.2022 cũng nhấn mạnh như vậy. Hẳn là vậy rồi. Nhưng khi làm cấp so sánh, tôi thấy rằng, cấp chiến lược vẫn luôn luôn là cấp quan trọng hơn hết.

Phải thừa nhận rằng, đã gọi những cán bộ cấp chiến lược ở nước ta thì, ít nhất về mặt lý lẽ, họ là những tinh hoa của xã hội. Lực lượng tinh hoa này,

đúng như Tiên sĩ Thân Nhân Trung thời nhà Lê thế kỷ XV đã soạn văn bia Văn Miếu - Quốc Tử Giám ở thành Thăng Long Đại Việt, có câu nói lên rằng, họ thuộc vào loại “nguyên khí của quốc gia”.

Có thể thấy ở cán bộ cấp chiến lược này những tố chất đặc biệt vượt trội hơn so với những người bình thường khác:

(1) Hiểu và nắm được quy luật vận động của tự nhiên và xã hội. Hiểu và nắm như vậy rồi để bản thân mình, và làm gương tốt, hướng cho cộng đồng làm theo đúng chế định của quy luật (“Thuận thiên nhi hành”, tức là làm đúng theo trời/tạo hóa định); nếu làm khác đi thì không sớm thì muộn, nhất định sẽ bị thất bại, là thoái bộ, phản phát triển. Tố chất này nếu có được ở đội ngũ những người hoạt động chính trị thì đây là hồng phúc cho một chế độ chính trị xã hội. Bởi vì, với tố chất đặc biệt quan trọng này, họ mới thấu hiểu được tình hình cả trong quá khứ, hiện tại và tương lai để từ đó mà dự cảm, dự báo được chiều hướng phát triển của sự vật, hiện tượng. Họ có thể từ đó khởi xướng và xây dựng được đường hướng phát triển cho tổ chức chính trị cũng như đề ra được và lãnh đạo thực hiện được các chính sách quốc gia đúng đắn. Những người này có đủ đức - uy, tầm - trí (do một phần năng khiếu bẩm sinh và cả do quá trình tu dưỡng, rèn luyện, thử thách, học tập bền bỉ và được sát hạch bằng nhiều hình thức).

(2) Từ hệ quả của tố chất trên đây, họ là những người tường thông lý luận và có khả năng đúc kết thực tiễn. Sở dĩ như vậy là vì họ biết lắng nghe, luôn luôn biết tự đổi mới/tự điều chỉnh để hoàn thiện. Những cán bộ chính trị cấp chiến lược là những người khởi xướng/chủ biên/đồng tác giả của đường lối, chủ trương, chính sách quốc gia và chính họ là người phải luôn luôn nắm vững những điều đó cho hợp với hoàn cảnh thực tế để đạt mục tiêu đã định. Họ chính là những người đại diện cho xu hướng phát triển của cộng đồng và đồng thời là lực lượng tiên phong cầm cờ dẫn theo cả cộng đồng đi cùng mình với vectơ lực tập trung nhất.

(3) Những cán bộ cấp chiến lược là những người có khả năng đặc biệt hơn những người khác ở chỗ có tài tổ chức thực hiện cương lĩnh, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, biến những điều nêu trong cương lĩnh, đường lối, chính

sách của Đảng và Nhà nước thành hiện thực trong cuộc sống. Cương lĩnh, đường lối, nghị quyết, chính sách nếu chỉ nằm trên giấy thì chưa đủ. Những cái đó, dù có đúng đắn như thế nào đi chăng nữa cũng không phải như cái đùa thần hể vung lên một cái là mọi việc đầu vào đấy. Nếu nói về chuỗi hoặc quy trình đường đi của một đường lối, chủ trương, chính sách thì kết quả cuối cùng mới là đáp số đo chính xác phẩm chất và năng lực thật của người cán bộ cấp chiến lược. Ở đây, ở chuỗi phát triển này, họ là thủ lĩnh, như là vật đầu đàn trong cả đàn (vì con người cũng là động vật có xương sống, động vật có vú, thường là có con đầu đàn). Con đầu đàn là con chỉ huy, hướng hành động cho cả đàn. Là đầu đàn cho nên phải có uy lực để quy tụ - quy tụ số lượng và nhất là quy tụ được sức mạnh.

(4) Những cán bộ cấp chiến lược là những người có năng lực giải quyết tốt những cặp quan hệ: cá nhân - tập thể, cái riêng - cái chung, quan hệ bộ phận - tổng thể, dân tộc - quốc tế, và nói chung là giải quyết tốt ba mối quan hệ như Chủ tịch Hồ Chí Minh thường đề cập: đối với người, đối với việc và đối với mình. Họ chính là biểu tượng cho sự vượt trội của cái đẹp, cái thiện, cái tốt, đồng thời là biểu tượng của sự hài hòa, phát triển và do đó họ có sức lôi cuốn bởi tính nhân văn cao đẹp.

(5) Những cán bộ cấp chiến lược là những người kinh bang tế thế, năng động vượt bậc, quyền biến vạn hóa, luôn luôn đi bất biến ứng vạn biến, đầy bản lĩnh kiên trung và đầy mưu lược không những trong mối quan hệ cộng đồng nhỏ mà còn ở cộng đồng lớn như quốc gia và quốc tế. Họ chính là người chủ động hành xử trên mọi phương diện, chứ không phải là dạng cán bộ thụ động như thiên lôi chỉ đầu làm đấy, mà như Chủ tịch Hồ Chí Minh hay phê bình là “một mớ cán bộ đập đi hò đứng”.

(6) Những cán bộ cấp chiến lược là những người biết dùng người, như Chủ tịch Hồ Chí Minh nói là “dụng nhân như dụng mộc”, tức là biết dùng những người giỏi hơn mình về lĩnh vực này lĩnh vực nọ, biết bố trí sắp xếp những cán bộ để phát huy chỗ mạnh của từng người và hạn chế chỗ dở của người đó, biết cộng và nhân sức mạnh cũng như biết chia để phát huy sức mạnh nổi trội từng cá nhân, rồi từ đó mà lại hợp trong phép cộng và nhân ở cấp độ

mới. Họ là những người biết đứng lên vai những người khác để mưu lợi ích cho quốc gia; có đức hy sinh trong đó có hy sinh danh lợi thậm chí biết hy sinh cả tính mạng của mình khi cần, không may mắn vướng vào vòng danh lợi, như Chủ tịch Hồ Chí Minh tự bạch về bản thân mình⁽⁵⁾.

Trong một nghị quyết như Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 khóa XII, Trung ương Đảng nêu quan điểm: “Cán bộ là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng; công tác cán bộ là khâu “then chốt” của công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cấp chiến lược, là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, là công việc hệ trọng của Đảng, phải được tiến hành thường xuyên, thận trọng, khoa học, chặt chẽ và hiệu quả. Đầu tư xây dựng đội ngũ cán bộ là đầu tư cho phát triển lâu dài, bền vững”. Có thể diễn đạt bằng đường dẫn sau đây: Xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt - công tác cán bộ là khâu then chốt của nhiệm vụ xây dựng Đảng - xây dựng đội ngũ cán bộ cấp chiến lược là khâu then chốt của công tác cán bộ. Từ đó, chúng ta có thể nêu lên một kết luận: xây dựng đội ngũ cán bộ cấp chiến lược chính là nhiệm vụ then chốt của các nhiệm vụ then chốt trong công tác xây dựng Đảng. Đây cũng là quan điểm đã được nêu tại Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng coi “*Công tác cán bộ* là “then chốt của then chốt””⁽⁶⁾.

Guơng tốt của đội ngũ cán bộ cấp chiến lược phải là những guơng “có bản lĩnh chính trị, kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, có tư duy đổi mới, có khả năng hoạch định đường lối, chính sách và lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện”. Đảng ta đã chỉ ra rằng: một số cán bộ lãnh đạo, quản lý, trong đó có cả cán bộ cấp chiến lược, thiếu guơng mẫu, uy tín thấp, năng lực, phẩm chất chưa ngang tầm nhiệm vụ, quan liêu, xa dân, cá nhân chủ nghĩa, vướng vào tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm. Một nhận định tổng quát của Đại hội XIII của Đảng là: sự trưởng thành, lớn mạnh và phát triển của đội ngũ cán bộ những năm qua là nhân tố then chốt, quyết định làm nên những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử của công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Song, những khuyết điểm, yếu kém của một bộ phận không nhỏ cán bộ

và những hạn chế, bất cập trong công tác cán bộ cũng là một nguyên nhân chủ yếu làm cho đất nước phát triển chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh và mong muốn của chúng ta, làm suy giảm niềm tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước. Chỉ riêng khóa XII, đã có 113 cán bộ diện Trung ương Đảng quản lý (tức là cán bộ cấp chiến lược) bị thi hành kỷ luật; riêng trong khoảng một năm rưỡi khóa XIII, đã có tới khoảng 50 cán bộ cấp chiến lược bị xử lý kỷ luật, trong đó nhiều người phải vào tù. Chắc chắn con số 113 và 50 so với tổng số là nhiều hay chưa nhiều, nhưng thật ra là đáng báo động!

Vì là then chốt của các nhiệm vụ then chốt trong xây dựng Đảng như tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, cho nên Bộ Chính trị đã ra nhiều quyết định chỉ đạo giải pháp xây dựng quy hoạch cán bộ cấp chiến lược. Nhưng, quy hoạch chỉ là một trong nhiều khâu/chuỗi của quá trình. Đó cả là quá trình phát hiện, xem xét, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, thử thách/luân chuyển, bổ nhiệm/đề bạt, v.v. Rõ ràng là nhân sự nào thì quan điểm ấy, nhân sự nào thì đường lối ấy, nhân sự nào thì phong trào ấy. Có cán bộ tốt thì việc gì cũng xong, nói như Chủ tịch Hồ Chí Minh trong tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc* (năm 1947) rằng, cán bộ là cái gốc của mọi công việc, muôn việc thành công hoặc thất bại đều do cán bộ tốt hoặc kém. Tầm quan trọng của xây dựng guơng sáng cán bộ cấp chiến lược, qua đó trở thành một khâu rất quan trọng của phương thức lãnh đạo của Đảng là Đảng ta phải chuẩn bị về nhiều mặt, trong đó có sự đầu tư, “lao tâm khổ tứ”, cho vấn đề nhân sự, đặc biệt là xây dựng đội ngũ cán bộ cấp chiến lược.

Đảng thống nhất lãnh đạo và quản lý công tác cán bộ cho nên tổ chức Đảng phải trực tiếp lo toan cho công tác này; đích thân người đứng đầu ở Trung ương (Tổng Bí thư) phải trực tiếp phụ trách. Yêu cầu được đặt ra trong phương thức lãnh đạo của Đảng ở chỗ này phải thận trọng, chặt chẽ, tập trung, dân chủ, công tâm khách quan, tuyệt đối không được thiên vị, giữ gìn kỷ luật thông tin, bước đi phải chặt chẽ. Yêu cầu tiêu chuẩn cán bộ phải được nhấn mạnh ở trình độ, hiểu biết tương đối toàn diện trên các lĩnh vực, đặc biệt là trình độ lý luận cơ bản, bởi đây là những người sẽ hoạch định đường lối chủ

trương, lộ trình bước đi sắp tới của đất nước, nên phải nắm chắc tình hình trong nước, quốc tế. Cần chú ý đào tạo, bồi dưỡng nhiều hơn những cán bộ có trình độ, hiểu biết về xây dựng Đảng, luật pháp, các tri thức tiêu biểu, các nhà văn hóa, nhà khoa học có uy tín... Dứt khoát không đưa vào quy hoạch những người có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, mất đoàn kết, gây rối nội bộ, tham nhũng, tiêu cực, cơ hội chính trị. Phải làm từng bước, từng nấc chắc chắn, chặt chẽ, bước trước chuẩn bị cho bước sau, cẩn trọng, chuẩn xác cả về nội dung, thời điểm tiến hành; quy hoạch phải được thường xuyên rà soát, khi phát hiện có vấn đề là loại ra ngay, đồng thời bổ sung kịp thời khi cần thiết. Đáng tiếc hiện nay, nhiều trường hợp cụ thể cứ bảo là đúng quy trình nhưng đáp số lại sai. Mà cái sai này là cái sai tày đình vì nếu khi đã bổ trí/đề bạt cán bộ sai, công tác quản lý cán bộ sai thì nguy hiểm cho xã hội vô cùng.

Xây dựng gương sáng cán bộ cấp chiến lược phải đặc biệt nhấn mạnh:

- Phát hiện, lựa chọn từ nguồn quy hoạch những cán bộ tiêu biểu, xuất sắc đã được đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện theo chức danh, nhất là những người đã được thử thách qua thực tiễn, có thành tích nổi trội, có “sản phẩm” cụ thể, có triển vọng phát triển.

- Bổ sung kiến thức, nâng cao trình độ mọi mặt, bồi dưỡng toàn diện về kỹ năng; định kỳ cập nhật kiến thức mới theo từng nhóm đối tượng.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể để luân chuyển, điều động giữ vị trí cấp trưởng, phù hợp với chức danh quy hoạch ở địa bàn khó khăn, lĩnh vực trọng yếu, nơi triển khai mô hình mới để thử thách, rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị, nhân sinh quan cách mạng, năng lực lãnh đạo toàn diện của cán bộ.

- Tổ chức các lớp dự nguồn cán bộ cao cấp để chuẩn bị tốt nguồn nhân sự cho các chức danh cấp chiến lược.

- Đánh giá chính xác nhân sự được quy hoạch, giới thiệu bầu cử, bổ nhiệm vào các chức danh cấp chiến lược. Kiên quyết không để lọt những người không xứng đáng, những người chạy chức, chạy quyền vào đội ngũ cán bộ cấp chiến lược.

- Định kỳ rà soát, bổ sung quy hoạch nhân sự Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các chức danh cán bộ chủ chốt của Đảng, Nhà nước, tổ

chức chính trị - xã hội cho các nhiệm kỳ.

- Tập trung xây dựng Trung ương Đảng theo hướng nâng cao chất lượng, có số lượng và cơ cấu hợp lý, thực sự tiêu biểu về đạo đức cách mạng, bản lĩnh chính trị, trí tuệ, trong sáng, gương mẫu về mọi mặt. Chủ động chuẩn bị nhân sự, xây dựng “hình ảnh” các chức danh lãnh đạo chủ chốt, các đồng chí ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư; đặc biệt là các chức danh đứng đầu, đặc biệt nữa là gương sáng của Tổng Bí thư các khóa.

- Xây dựng tiêu chuẩn và có kế hoạch, biện pháp đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện, thử thách đối với các ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng theo hướng chỉ lựa chọn cán bộ trẻ, thật sự ưu tú, có cơ cấu hợp lý giữa Trung ương và địa phương, giữa các ngành nghề, lĩnh vực trong hệ thống chính trị. Để làm tốt công tác xây dựng gương tốt này, bản thân Đảng phải luôn luôn tự đổi mới và tự chỉnh đốn như Cương lĩnh đã nêu và theo đúng tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Vượt qua chính mình là sự thử thách lớn nhất. Trong cuộc thử thách này, Đảng cần phải rũ bỏ mọi đặc quyền đặc lợi, chỉ có như thế mới xây dựng được đội ngũ cán bộ cấp chiến lược toàn tâm toàn sức phụng sự Tổ quốc, phụng sự cách mạng, phụng sự nhân dân.

4. Tiến hành hoặc có lộ trình tiến hành một số công việc đẩy mạnh nêu gương của cán bộ, đảng viên

Trước hết, về *thể chế*. Nên gom tất cả những điều quy định cho cán bộ, đảng viên vào trong một văn bản là Điều lệ Đảng. Điều lệ Đảng phải được sửa chữa, bổ sung qua các kỳ Đại hội toàn quốc của Đảng. Cuộc sống luôn luôn biến đổi và biến đổi không ngừng, phải kịp bổ sung, sửa chữa cho phù hợp. Hơn nữa, Điều lệ Đảng là văn bản có tính quy định, ràng buộc cao nhất hiện nay để khép tất cả mọi đảng viên phải có trách nhiệm thực hiện. Làm như thế cũng là nêu gương, để lan tỏa ảnh hưởng của cán bộ, đảng viên ra toàn xã hội. Như thế cũng tức là lãnh đạo toàn xã hội.

Về thể chế, có một vấn đề nữa liên quan gương sáng/trách nhiệm của tổ chức Đảng, của cán bộ, đảng viên, kể cả những người đứng đầu các cấp, là đối với một Nhà nước pháp quyền, thì sự điều chỉnh

quan hệ xã hội thuộc về tính tối thượng của Hiến pháp và pháp luật. Xét về ý nghĩa thực chất mà nói, Hiến pháp, pháp luật của nước ta vốn là sự thể chế hóa những cương lĩnh, nghị quyết, chủ trương, quy định của Đảng. Ở Việt Nam, có hai đặc điểm lớn nhất trong xây dựng Nhà nước pháp quyền là: 1/Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng - một đảng duy nhất trong xã hội (từ năm 1988 trở đi) và là cầm quyền; 2/ Không theo tam quyền phân lập mà có sự phân công, phân cấp bảo đảm cho quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp hoạt động có hiệu quả.

Về quyền lợi và nghĩa vụ của cán bộ, đảng viên liên quan nêu gương tốt. Nền, rất nên rà soát lại toàn bộ chế độ, chính sách liên quan quyền và nghĩa vụ của cán bộ, đảng viên, đặc biệt là cán bộ cấp cao của hệ thống chính trị. Làm như thế để khắc phục đặc quyền, đặc lợi. Số người này chỉ có đặc quyền đặc lợi là ra sức phụng sự Đảng, Tổ quốc và nhân dân mà thôi. Chừng nào còn đặc quyền đặc lợi, dù nhỏ, thì chừng ấy sự nêu gương tốt của cán bộ, đảng viên không thể có được, và do vậy, phương thức lãnh đạo của Đảng đối với xã hội bằng nêu gương tốt sẽ không thể nào sử dụng được.

Về việc tiếp tục loại bỏ nhưng phần tử xấu ra khỏi hệ thống chính trị, đương nhiên, phải chặt cành cây sâu. Nhưng hãy chú ý đừng để có đực thân gốc. Khi cây đã bị sâu đục thân thì sẽ cực kỳ nguy hiểm cho tính mạng của cả cái cây! Chả lẽ lại chặt cả cây! Cho nên, lại phải trở lại phẩm chất, năng lực, gương sáng của cán bộ chủ chốt các cấp, nhất là cấp chiến lược.

Một điều cuối cùng. Có không ít người băn khoăn rằng, hãy rèn luyện, quản lý con người nói chung bằng luật, chứ khép con người ta vào đức thì không ổn, nhất là trong xã hội hiện đại. Tôi thì cho rằng, không phải vậy. Trong xã hội hiện đại, càng nổi rõ vai trò luật pháp, đã đành thế! Nhưng khi người ta thực hiện tốt luật thì cũng tức là người ta có đức dày. Vậy là giữa đức và pháp có quan hệ mật thiết với nhau. Người có gương tốt thì phải bảo đảm cả hai: vừa có đức dày lại vừa chấp pháp tốt. Xem thế để biết rằng, gương tốt chính là một phương thức hữu hiệu lãnh đạo của Đảng ở mọi lúc, mọi nơi. Công việc hành sự tại người. Cán bộ, đảng viên tốt thì xã hội đều tốt. Hiên nhiên là vậy!./

(1), (2) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, T.4, tr.558, 558.

(3), (4) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, T.15, tr.622, 624.

(5) Chỉ riêng ngay sau Đại hội XII, Đảng đã chú trọng kiện toàn ngay các chức danh lãnh đạo chủ chốt của Đảng, Nhà nước, các chức danh do Quốc hội bầu và phê chuẩn mà không chờ đến hết nhiệm kỳ của Quốc hội khóa XIII. Trung ương Đảng, mà trực tiếp là Ban Bí thư, Bộ Chính trị, đã tích cực chỉ đạo tiếp tục đẩy mạnh công cuộc xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xiết chặt kỷ luật, kỷ cương trong công tác cán bộ, xử lý nghiêm minh những cán bộ, đảng viên vi phạm kỷ luật Đảng, pháp luật của Nhà nước với tinh thần không có vùng cấm nhằm chặn đứng và đẩy lùi có hiệu quả những tiêu cực trong công tác cán bộ.

Nửa đầu nhiệm kỳ khóa XII, Trung ương Đảng đã thông qua ba nghị quyết đồng bộ về công tác tổ chức xây dựng Đảng: 1) Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”; 2) Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 về “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; 3) Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 về “Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ”.

Trong 2 năm 2016 và 2017, Bộ Chính trị ban hành một loạt quy định liên quan đến công tác xây dựng Đảng, trực tiếp là công tác cán bộ: 1) Quy định số 89-QĐ/TW ngày 4.8.2017 về khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; 2) Quy định số 90-QĐ/TW ngày 4.8.2017 về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý; 3) Quy định số 105-QĐ/TW ngày 19.12.2017 về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; 4) Quy định số 98-QĐ/TW ngày 7.10.2017 về luân chuyển cán bộ; 5) Quy định số 126-QĐ/TW ngày 28.2.2018 về công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

(6) Tháng 1.1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh trả lời các nhà báo nước ngoài như sau: “Tôi tuyệt nhiên không ham muốn công danh phú quý chút nào. Bây giờ phải gánh chức Chủ tịch là vì đồng bào ủy thác thì tôi phải gắng sức làm, cũng như một người lính vâng mệnh lệnh của quốc dân ra trước mặt trận. Bao giờ đồng bào cho tôi lui, thì tôi rất vui lòng lui. Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành. Riêng phần tôi thì làm một cái nhà nho nhỏ, nơi có non xanh, nước biếc để câu cá, trồng hoa, sớm chiều làm bạn với các cụ già hái củi, em trẻ chăn trâu, không dính líu gì với vòng danh lợi” (Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.4, tr.187.